TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2021/HS-ST
Ngày 16 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tuấn Long.

Thẩm phán: Bà Đinh Thị Mai Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Sơn, bà Nguyễn Thị Khánh Loan, ông Nguyễn Văn Khiển.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Khương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Cầm Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 129/2021/TLST- HS ngày 26 tháng 05 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 188/2021/QĐXXST- HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Tòng Văn T, tên gọi khác; không, sinh ngày 31 tháng 5 năm 1996. Sinh tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản M, xã NN, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; chức vụ Đảng chính quyền, đoàn thể: Không; con ông Tòng Văn D và bà Vì Thị M; bị cáo có vợ là Lường Thị Q và 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2020 cho đến nay " có mặt".

- *Người bào chữa cho bị cáo Tòng Văn Tiên:* Luật sư Nguyễn Bá Linh - Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La " có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 22 giờ 50 phút ngày 21/12/2020, tổ công tác Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sơn La, làm nhiệm vụ tại Km 162, quốc lộ 6, thuộc khu vực bản Pa Kha, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tòng Văn T, trú tại bản M, xã N N,

huyện Sông Mã đang có hành vi vận, chuyển cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ toàn bộ vật chứng gồm:

06 túi nilon bên trong chứa các viên nén màu hồng và 02 gói nilon bên trong chứa chất bột màu trắng, Tòng Văn T khai số ma túy trên là Heroine và Hồng phiến với mục đích cất giấu, vận chuyển để đi bán lại.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, 01 hộp hình vuông bên trong có 01 hình tròn ký hiệu Dimisa.

Ngày 22/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định: 01 gói nilon bên trong chứa chất bột màu trắng có khối lượng 12,11 gam, trích lấy 2,36 gam, ký hiệu T1 làm mẫu giám định chất ma túy; 06 túi nilon, bên trong chứa 1.112 viên nén màu hồng, có khối lượng 114,24 gam, trích lấy trong mỗi túi 05 viên, tổng cộng là 30 viên nén màu hồng có khối lượng 3,09 gam ký hiệu T2, T3, T4, T5, T6, T7 làm mẫu giám định chất ma túy.

Kết luận giám định số 78 ngày 24/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 2,36 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu T2 đến T7 đều là ma túy loại Methamphetamine; tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 3,09 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 12,11 gam loại Heroine và 114,24 gam loại Methamphetamine."*

Quá trình điều tra bị cáo Tòng Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng tháng 7/2020, Tòng Văn T đến tỉnh Bắc Ninh làm thuê, T gặp một người đàn ông tự giới thiệu tên là K nhà ở bản Đứa Mòn, xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đang đi làm thuê ở thành phố Bắc Ninh. Qua nói chuyện K bảo có quen một người đàn ông ở bên Lào có ma túy bán *(K không nói họ tên và địa chỉ cụ thể ở đâu)*, K cho T số điện thoại của người đàn ông Lào và bảo khi nào T muốn mua ma túy thì gọi điện cho người đàn ông này. Đến tháng 8/2020, T về bản M, xã NN, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La thăm gia đình. Khoảng 8 giờ ngày 18/12/2020, T gọi điện cho người đàn ông ở bên Lào đặt vấn đề mua 06 túi Hồng phiến và 2.500.000 đồng *(hai triệu năm trăm nghìn đồng)* Heroine, người đàn ông nói hồng phiến giá 2.000.000đồng/túi, hai người hẹn gặp nhau tại khu vực đường biên giới Việt - Lào, thuộc khu vực xã Mường Hung, huyện Sông Mã để mua bán ma túy. Sau đó T từ nhà đến đón xe buýt đi đến khu vực cầu cứng, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, T xuống xe và đi bộ đến khu vực đường biên giới Việt - Lào, thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông (Lào), T đưa cho người đàn ông số tiền 14.500.000 đồng *(mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng)*, người đàn ông nhận tiền và bảo T đứng chờ, người đàn ông bỏ đi khoảng 30 phút sau quay lại người đàn ông đưa cho T một gói giấy màu vàng và nói bên trong chứa số ma túy T đã đặt mua, mua bán ma túy xong người đàn ông bỏ đi. T mang số ma túy vừa mua được đi theo đường cũ về nhà, trên đường đi Ti mở gói ma túy ra kiểm tra thấy bên trong có 06 túi hồng phiến và 01 gói Heroine *(T không kiểm đếm số lượng trong các túi hồng phiến có bao*

nhiêu viên/túi), trên đường đi T cất giấu số ma túy trên vào 01 gốc cây ở rừng cây thuộc khu vực xã Mường Hung, huyện Sông Mã. Khoảng 8 giờ ngày 21/12/2020, T đi bộ lên rừng cây lấy toàn bộ số ma túy đã cất giấu trước đó giấu vào trong túi áo rồi đi bộ theo đường cũ ra đường đón xe buýt về thị trấn Sông Mã, T gặp Lường Văn T *(người quen)* ở cùng bản. T bảo T vào nhà nghỉ Ánh Dương nghỉ cùng T, Tên đồng ý. T đi xe máy chở T đến nhà nghỉ Ánh Dương vào phòng 303 nghỉ. Khoảng 01 giờ sau, T bỏ đi ra ngoài và khiển xe máy *(đi đâu làm gì, T không nói cho T biết)*. Còn T sau khi T đi ra khỏi phòng nghỉ khoảng 20 phút sau T gọi điện thoại cho Tòng Đình C (Tòng Văn C) người quen, rủ C đến nhà nghỉ Ánh Dương chơi, C đồng ý. Khoảng 30 phút sau khi T đi xe máy về, thì T mượn xe máy của T đi đón C, khi còn lại một mình ở phòng T lấy 01 chai nước lọc chế tạo thành dụng cụ sử dụng ma túy. Còn T trên đường đi đến khu vực cổng chợ thị trấn Sông Mã, T mua 01 hộp bánh và đi đón C quay về nhà nghỉ. Sau khi T, T và C vào phòng nghỉ 303 của nhà nghỉ Ánh Dương, T đưa ra 01 túi Hồng phiến để trên bàn để ba người cùng nhau sử dụng bằng hình thức hút bằng ống điếu làm bằng chai nước lọc do T chế tạo trước đó, ba người đã sử dụng hết khoảng 30 viên Hồng phiến. Khoảng 17 giờ ngày 21/12/2020, Ti để lại 04 viên Hồng phiến ở trên bàn, rồi cầm lấy túi Hồng phiến đã sử dụng còn lại trong túi *(không kiểm đếm số viên)* cùng hộp bánh đi vào buồn vệ sinh trong phòng nghỉ, lấy toàn bộ số ma túy đã mua được từ trong túi áo khoác, cất giấu vào bên trong hộp bánh mang theo trước đó. Sau đó T đi ra phòng nghỉ mang theo hộp bánh bên trong có chứa ma túy, đi ra ngoài đường bắt xe khách xuống Bắc Ninh. Khi đi đến khu vực K162, quốc lộ 6, thuộc địa phận bản Pa Kha, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La thì Tòng Văn T bị lực lượng chức năng, bắt quả tang, thu giữ 12,11 gam Heroine và 114,24 gam Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 68/VKS-P1 ngày 26 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Tòng Văn T về tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố và quan điểm luận tội đối với bị cáo Tòng Văn Ti đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Tòng Văn T mức án 20 (hai mươi) năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị xử lý vật chứng vụ án theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Gia đình bị cáo là hộ nghèo đề nghị miễn án phí phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Lời bào chữa của Luật sư Nguyễn Bá Linh bào chữa cho bị cáo Tòng Văn T, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố bị cáo về tội; Tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ cơ

sở, đúng người, đúng tội đúng theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Đề nghị áp điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo mức án phạt tù thấp nhất trong khung hình phạt. Bị cáo thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý không áp dụng hình phạt bổ sung, gia đình bị cáo là hộ nghèo miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo Tòng Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nhất trí với lời bào chữa của Luật sư không có tranh luận và đối đáp, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Ngày 21/12/2020, bị cáo Tòng Văn T mua lại trái phép 12,11 gam Heroine và 114,24 gam Methamphetamine, tổng cả hai chất ma túy có khối lượng 126,35 gam. Mục đích mua lại, cất giấu, vận chuyển đem bán lại kiếm lời, đang trên đường vận chuyển để bán lại thì bị phát hiện và bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo Tòng Văn T được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người tội quả tang đối với Tòng Văn T lập hồi 23 giờ ngày 21/12/2020 tại Km 162, Quốc lộ 6 thuộc địa phận bản Pa Kha, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Thu giữ vật chứng 06 túi nilon bên trong chứa các viên nén màu hồng và 02 gói nilon bên trong chứa chất bột màu trắng.

- Biên bản mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng lập hồi 08 giờ 30 phút, ngày 22/12/2020 của cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Sơn La.

- Kết luận giám định số 78 ngày 24/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 2,36 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu T2 đến T7 đều là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 3,09 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 12,11 gam; loại Heroine và 114,24 gam; loại Methamphetamine."*

- Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Với các căn cứ chứng minh trên, trên cơ sở đó có đủ căn cứ, cơ sở kết luận bị cáo Tòng Văn T phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Tòng Văn T phạm tội, Tội mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng 12,11 gam Heroine và 114,24 gam Methamphetamine. Tổng cả hai chất ma túy = 126,35 gam đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt: *"...Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ a đến điểm g...."* quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án: Bị cáo Tòng Văn T phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo mua bán ma túy hai chất ma túy với khối lượng 12,11 gam Heroine và 114,24 gam Methamphetamine. Mục đích mua lại ma túy vận chuyển để bán lại cho người khác thu lời bất chính, hành vi phạm tội của bị cáo xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội nhất là tội phạm về ma túy và tội phạm khác. Là hành vi đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn chính trị xã hội tại địa phương, bị cáo mua bán hai chất ma túy có khối lượng 126,35 gam ma túy, cần vận dụng điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tòng Văn T.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự: Xét nhân thân bị cáo Tòng Văn T phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Tòng Văn T nhận thức biết rõ tác hại của ma tuý là Nhà nước cấm, nhưng do nghiện ma túy hám lời coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét quan điểm luận tội tại phiên toà của Viện kiểm sát nhân dân, ý kiến của bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên toà xem xét đề nghị xử phạt bị cáo mức án phạt tù thấp nhất trong khung hình phạt là có căn cứ đúng pháp luật cần được chấp nhận. Nay xét thấy cần cách ly bị cáo Tòng Văn T ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ thời gian giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng nghiêm khắc với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung nhất là công tác phòng chống tội phạm nói chung và công tác phòng chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[6] Bị cáo Tòng Văn T đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Tòng Văn T còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều

251 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là hộ nghéo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về nguồn gốc ma túy và các đối tượng liên quan đến vụ án:

Đối với nguồn gốc số ma túy Tòng Văn T khai là mua của một người đàn ông dân tộc Mông, người Lào. T không biết họ, tên và địa chỉ cụ thể ở đâu, không nhớ số điện thoại và trong lúc giao dịch ma túy bị người đàn ông xóa số điện thoại T đã lưu. Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh tra cứu số điện thoại liên lạc việc mua bán ma túy kết quả không xác định được số điện thoại của người bán ma túy cho T, ngoài lời khai của Tòng Văn T ra không có chứng cứ nào khác cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý người bán ma túy cho T.

Đối với người đàn ông tên K, Tòng Văn T khai quá trình làm thuê T quen biết K ở tỉnh Bắc Ninh, là người cho T số điện thoại của người đàn ông dân tộc Mông (Lào) bán ma túy. Cơ quan điều tra đã xác minh đối với Lò Văn K sinh năm 1999, trú tại bản Đứa Mòn, xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La hiện đang làm thuê ở địa bàn tỉnh Bắc Ninh tiến hành tra cứu ảnh, nhưng K không có tên trong tàng thư căn cước công dân, nên không có ảnh để nhận dạng. Cơ quan điều tra, nhiều lần triệu tập K đến làm việc nhưng K không có mặt tại địa phương, mặt khác T không biết số điện thoại của K. Do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra, làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với Lường Văn T và Tòng Đình C (Tòng Văn C) sau khi T đi khỏi phòng nghỉ, T và C tiếp tục sử dụng hết 04 viên Hồng phiến của T cho, việc mua bán trái phép chất ma túy của Tòng Văn T, C và T hoàn toàn không biết. Đến 19 giờ ngày 21/12/2020, T và C bị Công an huyện Sông Mã bắt, khởi tố bị can, tạm giam trong vụ án khác về tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Lường Văn T và Tòng Đình C (Tòng Văn C).

Về việc Tòng Văn T, Lường Văn T và Tòng Đình C cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 303 của nhà nghỉ Ánh Dương thuộc bản Lê Hồng Phong, xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La ngày 21/12/2020; gồm 30 viên Hồng phiến, T mang ra cùng T và C sử dụng bằng việc đốt hít tại phòng 303 nhà nghỉ Ánh Dương. Sau đó T còn cho T và C 04 viên Hồng phiến để sử dụng, không thu giữ được vật chứng. Việc sử dụng trái phép chất ma túy của T, T, C không có sự phân công, điều hành, chuẩn bị địa điểm, công cụ sử dụng trái phép chất ma túy, mặt khác T, T, C đều là những người người nghiện ma túy. Do đó cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý Tòng Văn T, Lường Văn T, Tòng Văn C về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Đinh Thị Minh T là người quản lý nhà nghỉ Ánh Dương, ngày 21/12/2020 đã cho Tòng Văn T thuê phòng 303, mục đích để ngủ nghỉ là giao dịch ngay thẳng. Việc T cho Tòng Văn T và Tòng Đình Cg (Tòng Văn C) vào phòng 303 của nhà nghỉ để nghỉ ngơi, sau đó T, T và C sử dụng trái phép chất

ma túy, thì Đinh Thị Minh Thoàn toàn không biết và không tham gia, do vậy Đinh Thị Minh T không liên quan đến vụ án.

[9] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy 111,15 gam Methamphetamine và 9,75 gam Heroine còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định là hàng quốc cấm Nhà nước cấm lưu hành cùng một số tài sản, vật dụng khác là phương tiện dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy. 01 chiếc điện thoại di động do cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo là công cụ, phương tiện liên lac dùng để thực hiện tội phạm cần tuyên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước. Vận dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Tòng Văn T là hộ nghèo, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo thuộc đối tượng được miễn án phí, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Tòng Văn .

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Tòng Văn T 20 (hai mươi) năm tù " thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 21/12/2020".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tòng Văn T được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

2. Về xử lý vật chứng của vụ án: Tuyên xử lý vật chứng vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La, vật chứng được bảo quản tại kho vật chứng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La như sau:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 hộp vật chứng, còn nguyên niêm phong, bên trong gồm: 9,75 gam Heroine được đựng trong túi nilon màu trắng; 1,082 viên = 111,15 gam

Methamphetamin kèm 05 túi nilon màu xanh và 01 túi nilon màu hồng; cùng cả hộp vỏ giấy niêm phòng ban đầu.

+ 01 túi sách có quai bằng giấy bên trong có 01 hợp bằng giấy hình vuông, bên trong hộp là 01 vỏ hộp bằng kim loại hình trong. Bề ngoài của túi và hộp đều có chữ *"Danisa"*.

+ 01 phòng bì do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong, bên trong có: Quen thử ma túy vụ Tòng Văn T; phong bì và vỏ giấy niêm phong ban đầu.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REAIME vỏ màu xanh, loại điện thoại cảm ứng; có 02 IMEI có 04 số cuối là IMEI1: 5479; IMEI2: 5461, bên trong có gắn 01 sim VIETTEL có số thuê bao là 0364.967.239; điện thoại đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Bị cáo Tòng Văn T là hộ nghèo miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) đối với bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Tòng Văn T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/6/2021).

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; LSư;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Tuấn Long